

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 6 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Trung; Bà Đặng Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2024; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Phú Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1970; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên cha: Nguyễn Văn H (đã chết); Họ tên mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1941; Vợ: Nông Thị Th, sinh năm 1974; Con: Chưa có. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 05 anh, chị em, Tiền án: Không; Tiền sự: (01). Năm 2023, Công an xã Yên Ninh, huyện Phú Lương xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức: Cảnh cáo.

Nhân thân:

+ Ngày 27/03/1998, Công an huyện Phú Lương xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 500.000đ tội về hành vi “Đánh bạc”.

+ Ngày 02/11/2011, TAND huyện Phú Lương xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/02/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

(Có mặt)

2. Họ và tên: Nông Văn Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 11 năm 1976; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Nông Văn C, (đã chết); Họ tên mẹ: Hứa Thị Kh, sinh năm 1932; Vợ con: Chưa có

Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 anh, chị em.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/02/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

(Có mặt)

***Người làm chứng:** Anh Phạm Văn Mẫn, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Người chứng kiến.** Ông Nguyễn Duy Trình, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, Công an xã Yên Ninh, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1970, trú tại: Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Nông Văn Q, sinh năm 1976, trú tại: Xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại khu vực Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Phú Đ đang mặc có 01(một) gói chất bột màu trắng nghi là ma túy được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng; Thu giữ trong túi quần đùi bên phải của Nông Văn Q đang mặc có 01(một) gói chất bột màu trắng

nghi là ma túy được gói bên ngoài bằng lớp giấy của tờ lịch treo tường. Công an xã Yên Ninh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, bàn giao người cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương để giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Phú Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương phát hiện thu giữ trong ngăn tủ giữa, kê ở giữa nhà của Đồng có 01 (một) gói chất bột màu trắng nghi là ma túy được gói bên ngoài bằng giấy bạc phía ngoài màu trắng phía trong màu vàng.

Cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Phú Đ khi bắt quả tang được 0,141 gam, đưa vào bì niêm ký hiệu **A1** gửi giám định. Cân xác định khối lượng của số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Q khi bắt quả tang được 0,155 gam đưa vào bì niêm phong ký hiệu **A3** gửi giám định. Cân xác định khối lượng của số chất bột màu trắng nghi ma túy loại Heroine thu giữ của đối tượng Đồng khi khám xét khẩn cấp được 0,078 gam, đưa vào bì niêm phong ký hiệu **A5** gửi giám định.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 18 giờ 30, ngày 27/02/2024, Nông Văn Q cùng Phạm Văn Mẫn, sinh năm 1983, cư trú tại: Xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái đến nhà Đồng chơi. Tại đây, Quảng rủ Đồng góp tiền để mua ma túy về sử dụng, Đồng đồng ý. Quảng và Đồng mỗi người bỏ ra số tiền 100.000đ để mua ma túy. Đồng một mình đi bộ, sau đó đi nhờ xe mô-tô của người đi đường sang khu vực xóm Khau Đu, xã Yên Trạch, Phú Lương để mua ma túy. Tại đây, Đồng gặp và mua của người đàn ông (Đồng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) 01 gói ma túy loại Heroin được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Đồng đi nhờ xe mô-tô của người không quen biết mang ma túy về nhà, chia làm 02 phần, một phần Đồng gói bằng giấy bạc màu trắng ban đầu Đồng giữ để sử dụng cho bản thân, phần còn lại Đồng gói bằng giấy của tờ lịch treo tường Đồng lấy tại nhà của Đồng rồi đưa cho Quảng. Ngay sau đó, Công an xã Yên Ninh đã phát hiện, bắt quả tang đối với Đồng và Quảng như đã nêu trên.

Phạm Văn Mẫn có mặt tại nhà của Đồng, nghe thấy Quảng và Đồng nói tiếng lóng với nhau, rủ nhau “đi mua hàng”. Mẫn đoán là Quảng và Đồng bàn bạc việc đi mua ma túy nhưng không có ý kiến gì, không tham gia góp tiền mua ma túy với Quảng và Đồng. Về gói ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở, Đồng khai nhận là của Đồng, mua trước ngày bị bắt quả tang (Đồng không nhớ ngày cụ thể). Đồng một mình đến khu vực xóm Khau Đu, xã Yên Trạch, Phú Lương, mua của một người không quen biết 01 gói Heroin với giá 100.000đ, sau đó Đồng mang về nhà, sử dụng

một phần bằng hình thức hít, phần còn lại Đồng gói lại rồi cất giấu trong ngăn tủ giữa kê ở giữa nhà để sử dụng. Đồng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 415/KL-KTHS ngày 07/03/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

+ Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A1**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,141gam

+ Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A3**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,155gam

+ Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A5**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,078gam.

Lời khai nhận của Nguyễn Phú Đ phù hợp với lời khai của Nông Văn Q và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,131gam mẫu **A1** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M1 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,145gam mẫu **A3** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M2 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A5, bên trong có 0,068gam mẫu **A5** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A6, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ và vỏ giấy gói. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Phú Lương theo quy định, chờ xử lý.

Cáo trạng số 35/CT-VKSPB ngày 31tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Phú Đ từ **24** đến **30** tháng tù. Xử phạt Nông Văn Q từ **18** đến **24** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2024.

Miễn hình phạt bổ sung do các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,131gam mẫu **A1** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M1 và vỏ giấy gói; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,145gam mẫu **A3** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M2 và vỏ giấy gói; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A5, bên trong có 0,068gam mẫu **A5** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A6, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ và vỏ giấy gói. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Phú Lương theo quy định, chờ xử lý.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì,

Tại phần nói lời sau cùng, trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, những lời khai đó đều phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, tại Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Phú Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam Heroin và Nông Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,155gam Heroine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của các bị cáo đã bị Công an xã Yên Ninh, huyện Phú Lương bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phú Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương thu giữ của Đồng 0,078 gam Heroine. Trong vụ án, Nông Văn Q tàng trữ trái phép 0,155 gam Heroin, Nguyễn Phú Đ tàng trữ trái phép 0,219 gam Heroin, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 415/KL-KTHS ngày 07/03/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A1**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,141gam; Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A3**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,155 gam; Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu **A5**) gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,078 gam.

Hành vi của Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

c) *Heroine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Trong vụ án này, anh Phạm Văn Mẫn có mặt tại nhà của bị cáo Đồng, nghe thấy Quảng và Đồng nói tiếng lóng với nhau, rủ nhau “đi mua hàng”. Mẫn đoán là Quảng và Đồng bàn bạc việc đi mua ma túy nhưng Mẫn không có ý kiến gì, không tham gia góp tiền mua ma túy với Quảng và Đồng nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án, Nguyễn Phú Đ khai đã mua của người không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phú Đ mặc dù chưa có tiền án nhưng là người có nhân thân xấu và có 01 tiền sự, về hành vi vi phạm liên quan đến ma túy; Bị cáo Nông Văn Q chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức án tương xứng, phù hợp với từng hành vi của từng bị cáo để đảm bảo đúng chính sách hình sự của nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, bản thân không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy đối với 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,131gam mẫu **A1** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M1 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,145gam mẫu **A3** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M2 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A5, bên trong có 0,068 gam

mẫu A5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A6, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ và vỏ giấy gói. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Phú Lương

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt, hình phạt bổ sung, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về áp dụng biện pháp năn chặn: Cần ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú Đ và bị cáo Nông Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Căn cứ các Điều: 326; 106; 136; 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Đ **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2024.
- Xử phạt bị cáo Nông Văn Q **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2024.

4. Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q mỗi bị cáo với thời hạn **45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

5. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

6. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,131 gam mẫu **A1** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M1 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,145gam mẫu **A3** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu M2 và vỏ giấy gói; 01(một) bì niêm phong ký hiệu A5, bên trong có 0,068 gam mẫu **A5** còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A6, bên trong vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ và vỏ giấy gói. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Phú Lương

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

7. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

8. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Nguyễn Phú Đ và Nông Văn Q tại phiên tòa, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an h. Phú Lương;
- Chi cục THADS H. Phú Lương.
- Các bị cáo;
- UBND xã Yên Ninh (TB kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Xuân Trà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA